

BÁO CÁO

Tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản dẫn thi hành

Thực hiện Công văn số 885/STP-HCTP ngày 18/5/2021 của Sở Tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế về việc đề nghị báo cáo tổng kết 06 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, UBND thị xã Hương Trà báo cáo với nội dung cụ thể như sau:

I. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

- Việc ban hành kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND để triển khai thi hành pháp luật về chứng thực:

Ngay sau khi Nghị định 23/NĐ-CP ngày 16/02/2015 có hiệu lực và các Thông tư hướng dẫn thi hành văn bản này là một nhiệm vụ được Chính phủ phân cấp mạnh về cho chính quyền cơ sở. Lãnh đạo UBND thị xã đã quan tâm chỉ đạo, xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền rộng rãi về thẩm quyền chứng thực, những thủ tục cần thiết khi có nhu cầu chứng thực để người dân biết. Trên cơ sở các văn bản của Chính phủ ban hành, lãnh đạo và cán bộ làm công tác chứng thực thường xuyên nghiên cứu, nắm bắt và cập nhật những văn bản sửa đổi bổ sung để thực hiện tốt công tác chứng thực trên toàn địa bàn thị xã.

Bên cạnh đó Phòng Tư pháp thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở, chấn chỉnh kịp thời những sai sót mà công chức tư pháp-hộ tịch thường gặp khi thực hiện nhiệm vụ. UBND thị xã đã chỉ đạo Phòng Tư pháp và UBND các xã, phường triển khai thực hiện đồng bộ các quy định về chứng thực, niêm yết công khai các thủ tục hành chính liên quan, các khoản thu lệ phí để công dân và các tổ chức theo dõi tại bộ phận tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ của xã, phường và Trung tâm hành chính công thị xã.

- **Việc bố trí, sắp xếp đội ngũ công chức để thực hiện công tác chứng thực; đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, phương tiện tại địa phương**

Nhận thức được vai trò quan trọng, ngay từ khi có Nghị định 23/2015/NĐ-CP về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch có hiệu lực dưới sự chỉ đạo của UBND thị xã đã tổ chức đào tạo, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn và bổ sung nhân lực phục vụ cho công tác chứng thực tại địa phương, quan tâm, đầu tư kinh phí cho công tác chứng thực đảm bảo có hiệu quả. Hiện nay trên địa bàn thị xã có 15 xã, phường trong đó 11 xã, phường đã có 02 công chức tư pháp- hộ tịch còn lại 04 xã, phường chỉ có 01 công chức tư pháp – hộ tịch (phường Hương Văn, Hương Xuân, Hương Vân, Hương Hồ). Những năm qua công tác tư pháp nói chung, trong đó công tác chứng thực thuộc thẩm quyền cấp xã, phường với số lượng vụ việc phải thực hiện hàng năm rất lớn, gặp nhiều khó khăn, nhưng nhìn chung cấp xã, phường và Phòng Tư pháp có nhiều cố gắng đáp ứng yêu cầu chứng thực của tổ chức và công dân, công tác chứng thực đã góp phần phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội ở địa phương.

Trong những năm qua cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, ban ngành ở địa phương, UBND các xã, phường trong việc cung cấp thông tin, trao đổi nghiệp vụ để giải quyết các việc về chứng thực luôn được chú trọng, nâng cao để đạt hiệu quả trong việc tham mưu và giải quyết hồ sơ đảm bảo theo quy định của pháp luật.

II. Kết quả thực hiện

1. Công tác quản lý Nhà nước

- Việc quán triệt, hướng dẫn triển khai Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến đầy đủ, kịp thời các văn bản pháp luật liên quan đến công tác chứng thực như Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch. Hiện nay là Thông tư 01/2020/TT-BTP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch thay thế Thông tư 20/2015/TT-BTP.

Thông qua các buổi trực báo hàng quý Phòng Tư pháp thị xã cũng đã tháo gỡ những khó khăn về công tác chứng thực mà UBND các xã, phường đang vướng mắc đồng thời tuyên truyền phổ biến các văn bản liên quan đến công tác chứng thực nhằm nâng cao hiểu biết và cũng như nắm bắt được các quy định pháp luật để nhân dân thực

hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong việc giao dịch liên quan. Tăng cường công tác kiểm tra việc chứng thực tại UBND xã, phường nhằm chấn chỉnh phát hiện kịp thời những sai sót để có biện pháp khắc phục.

-Việc thực hiện công tác chứng thực trên địa bàn

Việc chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực chữ ký người dịch theo Nghị định số 23/2015/NĐ-CP. Trên địa bàn toàn thị xã đã đi vào nề nếp và có nhiều chuyển biến tích cực. UBND các xã, phường đều bố trí việc tiếp nhận và trả kết quả tại bộ phận “Một cửa, Một cửa liên thông”, 100% số hồ sơ chứng thực tiếp nhận và trả kết quả ngay trong ngày. Những trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện chứng thực đều được từ chối và giải thích đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Trình tự, thủ tục chứng thực đã được đơn giản hóa và công khai, giảm thời gian và chi phí đi lại của cá nhân, tổ chức, đề cao trách nhiệm của công chức Tư pháp-hộ tịch trong thực hiện nhiệm vụ.

- Một thực tế khó khăn về nghiệp vụ là việc nhận biết những văn bằng gốc. Vấn đề này mới chỉ được thể hiện bằng kinh nghiệm, bằng một số buổi tập huấn nghiệp vụ. Do vậy, rất cần có lớp đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ trong lĩnh vực này. Như vậy, hiệu quả thực hiện công việc sẽ còn cao hơn nữa. Tuy nhiên do điều kiện kinh tế-xã hội của địa phương ngày càng phát triển cùng với đó số lượng các hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất ngày càng nhiều, do đó công tác chứng thực các hợp đồng giao dịch nói chung và hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền sử dụng đất là một nhiệm vụ nặng nề của UBND các xã, phường.

- Thực hiện chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền, trên giấy bán, tặng cho xe của cá nhân theo Nghị định 23/2015/NĐ-CP thẩm quyền ký Trưởng hoặc Phó Trưởng phòng Tư pháp ký chứng thực thì vẫn đảm bảo đúng trình tự thủ tục, giải quyết ngay khi công dân yêu cầu chứng thực.

- Về việc sự phối hợp giữa các cơ quan tổ chức trong việc cung cấp thông tin, trao đổi nghiệp vụ để giải quyết các việc về chứng thực tại địa phương

Trong thời gian qua việc cung cấp thông tin, trao đổi nghiệp vụ giữa các cơ quan liên quan trên địa bàn thị xã Hương Trà tương đối tốt tuy nhiên sự phối kết hợp giữa các cơ quan nhà nước có liên quan đến công tác chứng thực còn chưa đồng bộ (có trường hợp công dân bị từ chối chứng thực ở cơ quan này lại nhưng đến cơ quan khác để chứng thực), chế tài xử lý chưa nghiêm.

- **Đánh giá về năng lực của công chức làm công tác chứng thực ở địa phương; việc tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho công chức làm công tác chứng thực**

Công chức làm công tác chứng thực thuộc sự quản lý của UBND thị xã là những công chức đã được tuyển dụng và bổ nhiệm theo đúng quy định; có trình độ chuyên môn; về trình độ ngoại ngữ, tin học; đã được bồi dưỡng tập huấn nghiệp vụ do Sở Tư pháp tổ chức. Chất lượng đội ngũ công chức làm công tác chứng thực trên địa bàn thị xã luôn được chú trọng, quan tâm do đó việc nâng cao chất lượng công chức làm công tác chứng thực trong thời gian qua được xem là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của UBND thị xã.

Qua rà soát và thống kê về chất lượng đội ngũ công chức làm công tác chứng thực trên địa bàn thị xã luôn đáp ứng yêu cầu đặt ra, 100% cán bộ, công chức có phẩm chất đạo đức, chính trị, lối sống tốt, hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Trong thời gian qua được sự quan tâm lãnh đạo của Thị ủy, HĐND&UBND thị xã và sự quan tâm bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tư pháp nên đội ngũ công chức làm công tác chứng thực cơ bản ổn định và đã đi vào nề nếp, trình độ chuyên môn nghiệp vụ ngày càng được nâng lên, giải quyết công việc nhanh chóng, đúng trình tự thủ tục và đảm bảo thời gian theo quy định, góp phần tích cực trong công tác giải quyết hồ sơ hành chính về lĩnh vực chứng thực trên địa bàn thị xã đem lại hiệu quả, tạo niềm tin cho tổ chức, công dân khi đến giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp xã, phường và Trung tâm hành chính công thị xã.

2. Những việc giải quyết các yêu cầu chứng thực

a) Đánh giá đầy đủ việc giải quyết các yêu cầu chứng thực theo quy định của Nghị định số 23/2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành

- Việc thực hiện chứng thực bản sao từ bản chính, từ đó đề xuất các giải pháp để hạn chế tình trạng lạm dụng bản sao từ bản chính;

Nghị định 23/2015/NĐ-CP quy định chứng thực bản sao từ bản chính thì không lưu trữ như trước đây. Với quy định này thực tế có thể phát sinh trường hợp bản sao đã được chứng thực nhưng người yêu cầu chứng thực có hành vi gian dối là sửa chữa bản sao sau khi đã được chứng thực. Nếu không lưu trữ bản sao thì cơ quan thực hiện chứng thực lại không có cơ sở để đối chiếu khi có tranh chấp, sai sót xảy ra.

Việc phân biệt văn bằng, giấy tờ giả là vấn đề khó khăn đối với công chức tư pháp-hộ tịch vì nghiệp vụ chưa được bồi dưỡng, không có thiết bị kiểm tra, đặc biệt hiện nay một số cơ sở đào tạo cấp chứng chỉ, văn bằng theo trình bày của người chứng thực thì họ xuất trình bản chính, tuy nhiên bản chính này là một bản scan màu kể cả chữ ký rất khó để xác định.

Hiện nay việc chứng thực bản sao từ bản chính, với số lượng ngày càng lớn, nhiều tập hồ sơ lên đến vài chục, vài trăm trang, tuy nhiên yêu cầu số hóa trên hệ thống xử lý tập trung SSO của tỉnh đòi hỏi phải 100% và hồ sơ phải trả trong ngày làm việc là rất khó khăn cho công chức thực hiện, tốn nhiều thời gian của công dân, tổ chức phải chờ đợi khi thực hiện giao dịch.

Một số cơ quan, tổ chức lạm dụng việc chứng thực bản sao từ bản chính để yêu cầu cán bộ, công chức, viên chức, người dân chứng thực một số loại giấy tờ khi không cần phải chứng thực, gây phiền hà và tốn kém nhất là hồ sơ học tập, học bổng của học sinh nghèo. Do đó pháp luật cần phải có quy định rõ loại giấy tờ nào khi nộp cần phải chứng thực, loại giấy tờ nào không cần phải chứng thực mà cơ quan, tổ chức nơi nhận chỉ cần đối chiếu và đóng dấu đã đối chiếu là đã đảm bảo.

- Việc chứng thực chữ ký

Về thủ tục hành chính: Hầu hết các xã, phường trên địa bàn thị xã đều áp dụng đúng danh mục thủ tục hành chính của UBND tỉnh quy định thành phần hồ sơ để xem xét trong tiếp nhận hồ sơ liên quan đến chứng thực tại Quyết định 1365/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 21/6/2017 về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực Chứng thực, Hộ tịch, nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND các xã, phường, thị trấn và Quyết định 1129/QĐ-UBND ngày 08/5/2019 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND và các cơ quan cấp huyện được đưa vào tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm hành chính công cấp thị xã.

- Mẫu lời chứng: Thực hiện đúng mẫu lời chứng quy định trong Thông tư số: 20/2015/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số: 23/2015/NĐ-CP. Hiện nay đang áp dụng mẫu lời chứng trong Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch

- Việc chứng thực chữ ký trên giấy ủy quyền: UBND các xã, phường thực hiện đúng theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 24 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP và thực hiện trong các trường hợp như Ủy quyền về việc nộp hồ, nhận hồ hồ sơ, giấy tờ, trừ trường hợp pháp luật quy định không được ủy quyền; Ủy quyền nhận hộ lương hưu, bưu phẩm, trợ cấp, phụ cấp; Ủy quyền nhờ trông nom nhà cửa; Ủy quyền của thành viên hộ gia đình để vay vốn tại Ngân hàng chính sách xã hội.

- Việc chứng thực hợp đồng, giao dịch:

Quy trình, thủ tục hành chính thực hiện: UBND các xã, phường áp dụng đúng danh mục thủ tục hành chính của UBND tỉnh quy định thành phần hồ sơ để xem xét trong tiếp nhận hồ sơ liên quan đến chứng thực tại Quyết định 1365/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 21/6/2017

Mẫu lời chứng: Thực hiện đúng mẫu lời chứng quy định trong Thông tư số: 20/2015/TT-BTP ngày 29 tháng 12 năm 2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số: 23/2015/NĐ-CP. Hiện nay đang áp dụng mẫu lời chứng trong Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ

- Việc lưu trữ sổ chứng thực hợp đồng, giao dịch: Việc lưu trữ sổ của UBND xã, phường và Phòng Tư pháp thị xã được thực hiện đúng theo quy định. Sổ chứng thực hợp đồng, giao dịch các xã, phường hằng năm được lưu giữ cẩn thận, đảm bảo an toàn và thuận lợi khi cần tra cứu, lấy thông tin

Trách nhiệm của người thực hiện chứng thực: UBND các xã, phường đều thực hiện đảm bảo việc áp dụng các lời chứng chứng thực theo mẫu, việc ký các trang trong hợp đồng, giao dịch để thể hiện sự chứng kiến việc ký kết giao dịch của các bên tham gia ký kết hợp đồng.

- Việc ghi chép, sử dụng, lưu trữ, bảo quản hệ thống Sổ chứng thực, lưu trữ hồ sơ chứng thực: Việc ghi chép đảm bảo theo quy định ghi một màu mực, hồ sơ được sắp xếp gọn gàng theo từng năm, và được lưu trữ cẩn thận, hồ sơ được bảo quản đảm bảo không bị rách nát, mối mọt và thuận tiện khai thác, sử dụng hồ sơ khi có nhu cầu.

Sử dụng phí chứng thực tại cơ quan có thẩm quyền chứng thực: Hầu hết việc thu và nộp lệ phí chứng thực các xã, phường và Phòng Tư pháp thị xã đều được thực hiện theo đúng luật ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành của Tỉnh. Việc thu, nộp được thực hiện giữa cơ quan nhà nước với công dân, tổ chức đều có biên lai thu lệ phí theo quy định. Việc niêm yết công khai lệ phí thu và nộp tại Trung tâm hành chính công thị xã và Bộ phận tiếp nhận và trả hồ sơ tại các xã, phường đảm bảo theo quy định để công dân và tổ chức biết khi đến giao dịch.

b) Thống kê kết quả thực hiện công tác chứng thực trong thời gian từ tháng 4/2015 đến tháng 4/2021 tại UBND cấp thị xã và cấp xã, phường:

Có phụ lục biểu mẫu đính kèm

3. Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

Những khó khăn, vướng mắc đã nêu trên

III. Kiến nghị đề xuất hoàn thiện các quy định của Nghị định 23/2015/NĐ-CP và ccas văn bản hướng dẫn thi hành

Đề nghị Sở Tư pháp quan tâm hơn nữa trong công tác chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ; kịp thời giúp các xã, phường tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong thực tế mà pháp luật chưa điều chỉnh hoặc đã điều chỉnh nhưng chưa rõ ràng;

Tổ chức mở các lớp tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ công tác chứng thực để tạo điều kiện cho cán bộ Tư pháp – Hộ tịch nâng cao nghiệp vụ, thống nhất trong quá trình thực hiện và áp dụng pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết 6 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP của UBND thị xã Hương Trà./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- CT, PCT UBND thị xã;
- LĐVP;
- Phòng Tư pháp;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Đỗ Ngọc An